

Số: 128 /KH-LĐLĐ

KẾ HOẠCH

**Tổ chức Đại hội công đoàn các cấp tiến tới Đại hội X Công đoàn
tỉnh Bắc Kạn, nhiệm kỳ 2023 - 2028**

Thực hiện Chỉ thị số 13-CT/TW ngày 17/01/2022 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về lãnh đạo đại hội công đoàn các cấp và Đại hội Công đoàn Việt Nam lần thứ XIII, nhiệm kỳ 2023-2028; Kế hoạch số 179/KH-TLĐ, ngày 03/3/2022 của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam về việc tổ chức đại hội công đoàn các cấp tiến tới Đại hội XIII Công đoàn Việt Nam, nhiệm kỳ 2023-2028; Chỉ thị số 19-CT/TU, ngày 13/4/2022 của Tỉnh ủy Bắc Kạn về lãnh đạo Đại hội Công đoàn các cấp và Đại hội Công đoàn tỉnh Bắc Kạn lần thứ X, nhiệm kỳ 2023-2028;

Ban Thường vụ Liên đoàn Lao động (LĐLĐ) tỉnh ban hành kế hoạch tổ chức đại hội công đoàn các cấp tiến tới Đại hội X Công đoàn tỉnh Bắc Kạn, nhiệm kỳ 2023-2028, như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Đại hội công đoàn các cấp là đợt sinh hoạt chính trị sâu rộng, dân chủ, là ngày hội của đoàn viên, công nhân, viên chức, người lao động (CNVCLĐ) và tổ chức công đoàn theo phương châm: ***“Đổi mới - Dân chủ - Đoàn kết - Phát triển”***.

2. Đại hội công đoàn các cấp có nhiệm vụ tổng kết, đánh giá việc thực hiện nghị quyết đại hội công đoàn nhiệm kỳ qua; rút ra những bài học kinh nghiệm, chỉ rõ yếu kém, tồn tại và nguyên nhân; đề ra phương hướng, mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ, giải pháp trong nhiệm kỳ tới; đóng góp ý kiến xây dựng văn kiện đại hội công đoàn cấp trên; tham gia ý kiến sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công đoàn Việt Nam.

3. Quán triệt, cụ thể hoá Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XIII, Nghị quyết số 02-NQ/TW ngày 12/6/2021 của Bộ Chính trị “về đổi mới tổ chức và hoạt động của Công đoàn Việt Nam trong tình hình mới”; nghị quyết, chỉ thị của cấp uỷ đảng cùng cấp vào nghị quyết đại hội công đoàn các cấp.

4. Kiểm điểm vai trò lãnh đạo của tập thể ban thường vụ, ban chấp hành công đoàn các cấp nhiệm kỳ qua và bầu vào ban chấp hành công đoàn khóa mới những cán bộ tiêu biểu về trí tuệ, phẩm chất, năng lực, uy tín đáp ứng yêu cầu lãnh đạo trong tình hình mới, thực hiện thắng lợi nghị quyết đại hội đề ra.

5. Đại hội công đoàn các cấp phải tiếp tục đổi mới nội dung, hình thức theo hướng thiết thực, hiệu quả, coi trọng chất lượng, tiết kiệm về thời gian và kinh phí, đúng tiến độ.

II. NỘI DUNG, THỜI GIAN VÀ PHƯƠNG THỨC ĐẠI HỘI

1. Nội dung

1.1. Đại hội công đoàn cơ sở

- Thảo luận, thông qua báo cáo tổng kết nhiệm kỳ qua; quyết định chỉ tiêu, phương hướng, nhiệm vụ và các giải pháp nhiệm kỳ tới phù hợp với ý chí, nguyện vọng của đoàn viên, người lao động. Cụ thể hóa các chủ trương, nghị quyết của Đảng cùng cấp và công đoàn cấp trên vào nghị quyết đại hội công đoàn cấp mình.

- Tham gia ý kiến vào dự thảo văn kiện đại hội công đoàn cấp trên trực tiếp.

- Tham gia ý kiến sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công đoàn Việt Nam.

- Bầu ban chấp hành nhiệm kỳ mới và bầu đại biểu đi dự đại hội công đoàn cấp trên (nếu có).

- Tổng hợp ý kiến của đoàn viên, người lao động về những vấn đề liên quan đến quyền, lợi ích hợp pháp chính đáng của đoàn viên, CNVCLĐ và hoạt động công đoàn.

1.2. Đại hội công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở

- Thảo luận, thông qua dự thảo báo cáo của ban chấp hành tổng kết nhiệm kỳ 2018 - 2023, trình đại hội cấp mình; quyết định các chỉ tiêu, phương hướng, nhiệm vụ và các giải pháp nhiệm kỳ 2023 - 2028.

- Tham gia ý kiến vào dự thảo văn kiện Đại hội Công đoàn tỉnh Bắc Kạn.

- Tham gia ý kiến sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công đoàn Việt Nam khóa XIII.

- Bầu ban chấp hành nhiệm kỳ mới và bầu đại biểu đi dự đại hội công đoàn cấp trên.

- Tổng hợp ý kiến của đoàn viên, người lao động về những vấn đề liên quan đến quyền, lợi ích hợp pháp chính đáng của đoàn viên, CNVCLĐ và hoạt động công đoàn.

1.3. Đại hội công đoàn tỉnh

- Thảo luận, thông qua dự thảo báo cáo của Ban Chấp hành Liên đoàn Lao động tỉnh khóa IX, nhiệm kỳ 2018 - 2023, trình Đại hội X Công đoàn tỉnh Bắc Kạn; quyết định chỉ tiêu, phương hướng, nhiệm vụ và các giải pháp nhiệm kỳ 2023 - 2028.

- Tham gia ý kiến vào dự thảo văn kiện Đại hội Công đoàn Việt Nam khóa XIII

- Tham gia ý kiến sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công đoàn Việt Nam.

- Bầu Ban Chấp hành Liên đoàn Lao động tỉnh khóa X, nhiệm kỳ 2023 – 2028; bầu đại biểu đi dự Đại hội Công đoàn Việt Nam.

- Tổng hợp ý kiến của đoàn viên, người lao động về những vấn đề liên quan đến quyền, lợi ích hợp pháp chính đáng của đoàn viên, CNVCLĐ và hoạt động công đoàn.

2. Thời gian và phương thức đại hội

Đại hội công đoàn từ cấp cơ sở đến cấp tỉnh được tiến hành trong năm 2023.

2.1. Đại hội công đoàn cấp cơ sở: Bao gồm cả các đơn vị, công đoàn cơ sở kết thúc nhiệm kỳ trước hoặc sau thời điểm tổ chức đại hội công đoàn cơ sở theo kế hoạch này mà chưa thực hiện điều chỉnh nhiệm kỳ theo Công văn số 470/LĐLĐ-TCKT, ngày 25/02/2020 của Liên đoàn Lao động tỉnh về việc điều

chính thời gian nhiệm kỳ đại hội công đoàn cơ sở thì tổ chức và hoàn thành trước **31/5/2023**. Thời gian đại hội không quá 02 buổi.

2.2. Đại hội công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở: Được tổ chức sau khi hoàn thành đại hội công đoàn cấp cơ sở và xong trước **31/7/2023**. Thời gian đại hội không quá 03 buổi.

2.3. Đại hội công đoàn tỉnh: Thực hiện khi hoàn thành đại hội công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở và xong trước **31/10/2023**. Thời gian đại hội không quá 04 buổi (*có kế hoạch riêng*).

Nơi không đủ điều kiện tổ chức đại hội theo hình thức trực tiếp thì tùy theo tình hình thực tế ban chấp hành cấp triệu tập quyết định hình thức đại hội trực tuyến hoặc kết hợp giữa trực tiếp và trực tuyến, song phải đảm bảo khoa học, chặt chẽ, đúng quy định của Điều lệ Công đoàn Việt Nam về tổ chức đại hội công đoàn các cấp.

3. Báo cáo chính trị và thảo luận tại Đại hội

3.1. Báo cáo chính trị trình đại hội

- Báo cáo trình đại hội phải đánh giá đúng, khách quan, toàn diện về tình hình và kết quả thực hiện nghị quyết đại hội công đoàn cấp mình; vai trò, kết quả lãnh đạo, chỉ đạo của ban chấp hành, ban thường vụ trong nhiệm kỳ qua; đồng thời phân tích, đánh giá kết quả triển khai thực hiện các khâu đột phá mà Nghị quyết Đại hội XII Công đoàn Việt Nam, Nghị quyết Đại hội IX Công đoàn tỉnh Bắc Kạn đã đề ra; các nghị quyết và chương trình của Đoàn Chủ tịch Tổng Liên đoàn và nghị quyết, chương trình hành động, đề án của Liên đoàn Lao động tỉnh Bắc Kạn. Từ đó, làm rõ những hạn chế, yếu kém và nguyên nhân (*chủ quan, khách quan*), rút ra những bài học kinh nghiệm để nhiệm kỳ mới thực hiện tốt hơn.

- Phương hướng, mục tiêu, chỉ tiêu, các nhiệm vụ và giải pháp trong nhiệm kỳ tới phải bám sát nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định của Điều lệ Công đoàn Việt Nam; Nghị quyết của cấp ủy đảng; Nghị quyết và các văn bản chỉ đạo của Ban Chấp hành, Đoàn Chủ tịch Tổng Liên đoàn; Nghị quyết và các văn bản chỉ đạo của Ban Chấp hành, Ban Thường vụ LĐLĐ tỉnh Bắc Kạn, của công đoàn cấp trên; trong đó, chú trọng công tác đại diện, chăm lo, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của đoàn viên và người lao động, công tác phát triển đoàn viên, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ công đoàn và xây dựng tổ chức công đoàn vững mạnh. Báo cáo tổng kết phải có phụ lục số liệu để minh họa.

3.2. Thảo luận tại đại hội

- Tập trung thảo luận các thách thức đặt ra đối với tổ chức công đoàn trong thời kỳ mới, các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ, giải pháp đổi mới tổ chức và nội dung hoạt động công đoàn ở đơn vị, ngành, địa phương; bổ sung những nội dung quan trọng cần được các cấp công đoàn quan tâm giải quyết và các giải pháp nâng cao chất lượng hoạt động công đoàn, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, đoàn viên Công đoàn Việt Nam. Tham luận tại đại hội cần tham gia trực tiếp, bổ sung các vấn đề cụ thể vào các văn kiện đại hội, tránh việc báo cáo thành tích.

- Tăng cường thảo luận nhóm, thảo luận tổ và khuyến khích tranh luận về những vấn đề còn có nhiều ý kiến khác nhau.

- Trong trường hợp cần thiết, khuyến khích tổ chức đối thoại với người sử dụng lao động, chuyên môn hoặc chính quyền đồng cấp về những vấn đề có liên quan đến quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của đoàn viên và người lao động.

4. Công tác chỉ đạo đại hội điểm

Việc chỉ đạo đại hội điểm phải được thực hiện trước, nhưng tối đa không sớm trước 60 ngày làm việc so với thời gian kết thúc đại hội của cấp dưới trực tiếp, để có thời gian rút kinh nghiệm cho việc chuẩn bị và tổ chức đại hội ở các công đoàn khác được tốt hơn.

- Đối với đại hội điểm ở công đoàn cơ sở: Do công đoàn cấp trên trực tiếp xem xét quyết định, có thể lựa chọn từ 1 đến 2 công đoàn cơ sở để tổ chức đại hội điểm.

- Đối với đại hội điểm ở công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở: Ban Thường vụ Liên đoàn Lao động tỉnh lựa chọn Liên đoàn Lao động huyện Na Rỳ để chỉ đạo việc tổ chức đại hội điểm.

III. CÔNG TÁC CHUẨN BỊ ĐẠI HỘI

1. Thành lập các tiểu ban chuẩn bị đại hội

Căn cứ tình hình thực tế, công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở thành lập các tiểu ban chuẩn bị đại hội. Các tiểu ban chuẩn bị đại hội có nhiệm vụ chủ yếu sau đây:

1.1. Tiểu ban nội dung

- Chủ trì xây dựng dự thảo báo cáo kết quả hoạt động công đoàn nhiệm kỳ qua; phương hướng nhiệm vụ nhiệm kỳ tới; báo cáo kiểm điểm của ban chấp hành công đoàn cùng cấp.

- Hướng dẫn công đoàn cấp dưới chuẩn bị nội dung và xây dựng các báo cáo phục vụ đại hội công đoàn cấp dưới.

- Chủ trì chuẩn bị nội dung lấy ý kiến tham gia tại đại hội công đoàn cấp dưới vào các dự thảo báo cáo của công đoàn cấp mình; tiếp thu ý kiến tham gia và hoàn thiện dự thảo các báo cáo trước khi trình đại hội; tổ chức lấy ý kiến cán bộ đoàn viên, công đoàn các cấp vào Điều lệ sửa đổi, bổ sung.

- Chuẩn bị các văn bản về quy chế đại hội; chương trình đại hội; chương trình điều hành của đoàn chủ tịch đại hội; phát biểu khai mạc, bế mạc và dự thảo nghị quyết đại hội.

1.2. Tiểu ban nhân sự

- Chủ trì xây dựng đề án chuẩn bị nhân sự ban chấp hành; nhân sự uỷ ban kiểm tra; nhân sự bầu đại biểu dự đại hội công đoàn cấp trên.

- Chủ trì xây dựng phương án trình ban chấp hành về cơ cấu số lượng, thành phần đại biểu dự đại hội công đoàn cùng cấp; số lượng và cơ cấu đại biểu phân bổ cho từng đơn vị trực thuộc.

- Hướng dẫn, chỉ đạo công đoàn cấp dưới về chuẩn bị nhân sự để bầu cử tại đại hội, hội nghị công đoàn cấp dưới.

- Tiếp nhận hồ sơ của công đoàn cấp dưới về kết quả bầu cử đại biểu dự đại hội; nghiên cứu, dự thảo báo cáo thẩm tra tư cách đại biểu.

- Chuẩn bị dự thảo văn bản, tài liệu phục vụ công tác bầu cử (*bầu ban chấp hành, bầu đại biểu dự đại hội công đoàn cấp trên*).

- Chuẩn bị tài liệu phục vụ bầu cử tại hội nghị ban chấp hành lần thứ nhất (*bầu ban thường vụ và các chức danh chủ chốt; bầu uỷ ban kiểm tra và chủ nhiệm uỷ ban kiểm tra*).

1.3. Tiểu ban tuyên truyền

- Chủ trì xây dựng kế hoạch tuyên truyền (trước, trong và sau đại hội); xây dựng đề cương tuyên truyền mục tiêu, nhiệm vụ, ý nghĩa của đại hội.

- Hướng dẫn công đoàn cấp dưới tổ chức các phong trào thi đua chào mừng đại hội công đoàn cùng cấp và đại hội công đoàn cấp trên; tổ chức các hoạt động văn hoá văn nghệ, thể thao...

- Thực hiện các hình thức tuyên truyền về đại hội theo kế hoạch; biểu dương các gương tập thể và cá nhân điển hình tiên tiến có thành tích xuất sắc trong phong trào CNVCLĐ và hoạt động công đoàn...

1.4. Tiểu ban phục vụ

- Chủ trì chuẩn bị địa điểm, cơ sở vật chất (*trang trí hội trường, bàn ghế, âm thanh, ánh sáng, thùng phiếu, phương tiện phục vụ kiểm phiếu...*) đáp ứng yêu cầu phục vụ quá trình diễn ra đại hội công đoàn cùng cấp.

- Nghiên cứu, đề xuất về số lượng, thành phần đại biểu khách mời; phát hành văn bản triệu tập đại biểu chính thức, giấy mời đại biểu tham dự đại hội.

- Tập hợp, in ấn, chuẩn bị các loại tài liệu phát hành tại đại hội.

- Chuẩn bị công tác phục vụ đại biểu đại hội như chế độ ăn uống, nghỉ ngơi...

2. Công tác chuẩn bị nhân sự

2.1. Cơ cấu, số lượng ban chấp hành công đoàn các cấp

2.1.1. Cơ cấu

- Ban chấp hành công đoàn các cấp cần có số lượng hợp lý, cơ cấu đảm bảo tính đại diện của đoàn viên theo các lĩnh vực công tác, địa bàn hoạt động, để đáp ứng yêu cầu của việc lãnh đạo, triển khai tổ chức thực hiện kịp thời nghị quyết của công đoàn đến với đoàn viên, người lao động. Công tác chuẩn bị nhân sự thực hiện dân chủ, khách quan, công khai, đúng nguyên tắc, nhưng nhất thiết không vì cơ cấu mà làm giảm chất lượng uỷ viên ban chấp hành.

- Ban chấp hành công đoàn các cấp cần có 3 độ tuổi để đảm bảo tính kế thừa, phát triển, bao gồm: Dưới 40 tuổi, từ 40 đến 49 tuổi, từ 50 tuổi trở lên; phần đầu tỷ lệ nữ tham gia ban chấp hành đạt từ 30% trở lên.

- Đối với công đoàn cơ sở cần có cơ cấu đại diện cán bộ tổ công đoàn tham gia ban chấp hành.

2.1.2. Số lượng

a. Công đoàn cơ sở

- Ban chấp hành công đoàn cơ sở từ 03 đến 09 ủy viên.
- Công đoàn cơ sở thành viên được bầu từ 03- 09 ủy viên.
- Công đoàn bộ phận được bầu từ 03- 05 ủy viên.

b. Công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở:

- Đối với đơn vị dưới 1.500 đoàn viên: Ban chấp hành không quá 15 ủy viên.
- Đối với đơn vị trên 1500 đoàn viên: Ban chấp hành không quá 19 ủy viên.

c. Liên đoàn Lao động tỉnh: Ban chấp hành không quá 29 ủy viên.

2.2 . Công tác nhân sự:

- Liên đoàn Lao động tỉnh sẽ có hướng dẫn riêng.
- Trường hợp công đoàn cơ sở bầu trực tiếp chủ tịch công đoàn tại đại hội thì thực hiện theo Hướng dẫn số 28/HD-TLĐ, ngày 24/6/2021 của Đoàn Chủ tịch Tổng LĐLĐ Việt Nam

3. Hình thức đại hội và số lượng đại biểu dự đại hội

3.1. Hình thức đại hội

3.1.1. Đại hội đại biểu:

- Các công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở.
- Công đoàn cơ sở có từ 200 đoàn viên trở lên: số lượng đại biểu chính thức không quá 150 đại biểu.
- Công đoàn cơ sở có dưới 200 đoàn viên nhưng hoạt động phân tán, lưu động, khó khăn trong việc tổ chức đại hội toàn thể thì có thể tổ chức đại hội đại biểu khi được công đoàn cấp trên trực tiếp đồng ý.

3.1.2. Đại hội toàn thể: Các công đoàn cơ sở còn lại.

3.2. Số lượng đại biểu chính thức

Đại biểu chính thức dự đại hội, hội nghị do ban chấp hành cấp triệu tập quyết định, đảm bảo yêu cầu sau:

- Đại hội công đoàn cấp cơ sở: Theo mục 3.1.
- Đại hội công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở:
 - + Đối với đơn vị dưới 1.000 đoàn viên: Không quá 80 đại biểu.
 - + Đối với đơn vị từ 1.000 đến 1.500 đoàn viên: Không quá 100 đại biểu.
 - + Đối với đơn vị trên 1.500 đoàn viên: Không quá 120 đại biểu.
- Đại hội Công đoàn tỉnh Bắc Kạn: Không quá 200 đại biểu

3.3. Đại biểu đi dự đại hội công đoàn cấp trên

Công tác bầu cử đại biểu dự đại hội công đoàn cấp trên và kiểm tra tư cách đại biểu thực hiện theo quy định của Điều lệ Công đoàn Việt Nam và Hướng dẫn số 03/HD-TLĐ ngày 20/02/2020 của Đoàn Chủ tịch Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam về hướng dẫn thi hành Điều lệ Công đoàn Việt Nam và các quy định khác có liên quan; ngoài ra cần chú ý một số vấn đề sau đây:

- Số lượng: Đại biểu đi dự đại hội công đoàn cấp trên được bầu theo số lượng phân bổ của công đoàn cấp triệu tập đại hội.

- Tiêu chuẩn: Phải là những cán bộ, đoàn viên có phẩm chất, năng lực tiêu biểu cho phong trào công nhân và hoạt động công đoàn, đại diện cho trí tuệ của tập thể đoàn viên, CNVCLĐ; có khả năng lãnh hội, đóng góp vào các nghị quyết và sự thành công của đại hội.

- Cơ cấu: Hợp lý theo đặc điểm cụ thể của đơn vị, ngành, địa phương, đoàn viên trực tiếp sản xuất, đại diện cho các thành phần kinh tế, đại biểu là nữ.

- Những nơi có công đoàn cấp trên chỉ đạo trực tiếp và công đoàn cấp trên chỉ đạo phối hợp, thì được bầu 2 đoàn đại biểu dự đại hội công đoàn cấp trên theo phân bổ.

4. Đại biểu khách mời

Số lượng đại biểu khách mời dự đại hội công đoàn các cấp không quá 20% tổng số đại biểu chính thức dự đại hội. Trường hợp khách mời vượt quá số lượng quy định thì phải được sự đồng ý của công đoàn cấp trên trực tiếp.

5. Kinh phí tổ chức đại hội

- Nguồn kinh phí tổ chức đại hội công đoàn các cấp được sử dụng từ nguồn tài chính công đoàn, từ nguồn hỗ trợ của cấp ủy, chính quyền, cơ quan chuyên môn, các tổ chức, doanh nghiệp, với tinh thần thiết thực, hiệu quả, tiết kiệm.

- Chi đại hội công đoàn từ cấp trên trực tiếp cơ sở trở lên do Tổng Liên đoàn hướng dẫn. Chi đại hội công đoàn cấp cơ sở do ban chấp hành công đoàn cấp cơ sở quyết định.

- Các cấp công đoàn cần báo cáo với cấp ủy và làm việc với chuyên môn đề nghị hỗ trợ thêm kinh phí để tổ chức đại hội.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Căn cứ Kế hoạch này của LĐLĐ tỉnh, các cấp công đoàn xây dựng kế hoạch tổ chức đại hội cấp mình, đồng thời hướng dẫn chỉ đạo công đoàn cấp dưới tổ chức đại hội theo đúng Điều lệ Công đoàn Việt Nam và nội dung của kế hoạch này. Báo cáo kết quả thực hiện định kỳ về LĐLĐ tỉnh.

2. Quá trình chuẩn bị đại hội, ban chấp hành, ban thường vụ công đoàn các cấp phải báo cáo cấp ủy đảng (nơi có tổ chức đảng) và công đoàn cấp trên trực tiếp; tranh thủ tạo điều kiện giúp đỡ, tạo điều kiện của chính quyền, chuyên môn đồng thời đề nghị chính quyền, thủ trưởng cơ quan, người sử dụng lao động có sự phối hợp để giải đáp kiến nghị của đoàn viên tại đại hội công đoàn các cấp.

3. Sau khi chuẩn bị xong báo cáo của ban chấp hành, đề án nhân sự, chương trình đại hội, ban chấp hành công đoàn các cấp báo cáo xin ý kiến cấp uỷ đồng cấp để duyệt với công đoàn cấp trên.

4. Giao Ban Tổ chức - Kiểm tra là đầu mối, chủ trì phối hợp với các ban và Văn phòng LĐLĐ tỉnh hướng dẫn, theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc chuẩn bị và tổ chức đại hội công đoàn các cấp (bao gồm cả chỉ đạo đại hội điểm tại LĐLĐ huyện Na Rì), báo cáo Ban Thường vụ LĐLĐ tỉnh.

Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc đề nghị các cấp công đoàn phản ánh kịp thời về Liên đoàn Lao động tỉnh (qua Ban Tổ chức - Kiểm tra, ĐT: 3872.494, hoặc 3872.485) để cùng phối hợp tháo gỡ./.

Nơi nhận:

Gửi bản điện tử:

- Tổng LĐLĐ VN (để b/c);
- Đ/c: Nguyễn Xuân Hùng UVĐCT, CVP Tổng Liên đoàn (b/c);
- Thường trực TU (thay b/c);
- TT HĐND, UBND tỉnh;
- Các ban xây dựng Đảng, VP Tỉnh uỷ;
- MTTQ và các đoàn thể tỉnh;
- Các sở, ban, ngành của tỉnh;
- Đảng uỷ CCQ tỉnh;
- Thường trực các huyện uỷ, thành uỷ, ĐU Sở Y tế, ĐU Sở GD-ĐT;
- Các đồng chí UVBCH LĐLĐ tỉnh;
- Các LĐLĐ huyện, thành phố, CĐN (t/h);
- Các CĐCS trực thuộc LĐLĐ tỉnh (t/h);
- Văn phòng, các ban LĐLĐ tỉnh (t/h);

Gửi bản giấy:

- Đơn vị chưa sử dụng TDOffice;
- Lưu: VP, TC-KT, VT

**TM. BAN THƯỜNG VỤ
PHÓ CHỦ TỊCH PHỤ TRÁCH**



Đinh Quang Chúc